

PHỤ LỤC I
NỘI DUNG HỒ SƠ THIẾT KẾ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

A. Thuyết minh thiết kế kỹ thuật xe cơ giới

Thuyết minh thiết kế kỹ thuật xe cơ giới cải tạo được thể hiện trên giấy trắng khổ A4, có đóng dấu từng trang hoặc gấp lại; trang bìa có ký tên, đóng dấu của đại diện cơ sở thiết kế. Thuyết minh thiết kế bao gồm các nội dung sau:

1. Giới thiệu mục đích cải tạo;
2. Đặc tính kỹ thuật cơ bản của xe cơ giới trước và sau cải tạo;
3. Nội dung thực hiện cải tạo và các bước công nghệ thi công:
 - a) Có đầy đủ các nội dung cải tạo của các hệ thống, tổng thành, chi tiết và các bộ phận liên quan khác;
 - b) Xây dựng chi tiết các bước công nghệ để thực hiện thi công cải tạo; mô tả chi tiết quy trình cải tạo;
 - c) Có yêu cầu kỹ thuật cụ thể về vật tư, phụ tùng, vật liệu sử dụng trong cải tạo, đảm bảo tiêu chuẩn và phù hợp với xe cơ giới trước cải tạo.
- 4) Tính toán các đặc tính động học, động lực học và kiểm nghiệm bền các chi tiết, tổng thành, hệ thống theo các nội dung như sau:

STT	Nội dung tính toán	Nội dung cải tạo	
		Xe ô tô	Rơ moóc, sơ mi rơ moóc
a)	Tính toán các đặc tính động học và động lực học		
1	Động lực học kéo và khả năng tăng tốc của xe	X ⁽¹⁾	---
2	Tính ổn định ngang, ổn định dọc của xe khi không tải và khi đầy tải	X	X
3	Tính ổn định của xe khi quay vòng	X	---
4	Tính ổn định của xe có lắp cơ cấu chuyên dùng khi cơ cấu chuyên dùng hoạt động ⁽²⁾	X	X
5	Động học lái	X ⁽³⁾	X ⁽⁴⁾
6	Động học quay vòng của đoàn xe	---	X
7	Động lực học khi phanh	---	X
8	Động học cơ cấu nâng hạ thùng xe ⁽⁵⁾	X	X
b)	Tính toán kiểm nghiệm bền các chi tiết, tổng thành, hệ thống		
1	Khung xe	X ⁽⁶⁾	X
2	Khung xương của thân xe; Dầm ngang sàn xe hoặc dầm ngang của thùng xe; liên kết của thân xe hoặc thùng xe với khung xe; thành thùng xe; mui phủ.	X	X
3	Khung xương ghế và liên kết của ghế với sàn xe	X	X ⁽⁷⁾
4	Trục các đăng	X ⁽⁸⁾	---
5	Cầu xe	---	X

6	Lốp xe		---	X
7	Cơ cấu lái; Dẫn động lái		---	X ⁽⁴⁾
8	Cơ cấu phanh, Dẫn động phanh		---	X
9	Hệ thống treo		---	X
10	Xi téc	Vỏ xi téc ở trạng thái vận hành và trạng thái chịu áp suất (nếu có)	X	X
		Mối hàn giữa xi téc và chân đỡ	X	X
11	Chốt kéo sơ mi rơ moóc; Liên kết chốt kéo với khung sơ mi rơ moóc		---	X
12	Chốt hãm công-ten-nơ		---	X
13	Liên kết giữa các bộ phận của trang thiết bị chuyên dùng; Liên kết các trang thiết bị chuyên dùng với khung xe		X	X
14	Các tính toán khác (nếu có) ⁽⁹⁾		X	X

Ghi chú:

x: Có áp dụng.

---: Không áp dụng

(1): Áp dụng đối với xe có kích thước bao lớn hơn xe trước cải tạo, xe có khối lượng cho phép kéo theo

(2): Áp dụng với các xe như: ô tô cần cẩu, ô tô tải có cần cẩu, ô tô nâng người làm việc trên cao, ô tô tải tự đổ, ...

(3): Áp dụng khi có sự thay đổi chiều dài cơ sở của xe; cải tạo xe tay lái nghịch.

(4): Áp dụng đối với xe có trang bị hệ thống lái.

(5): Áp dụng đối với xe có trang bị cơ cấu nâng hạ thùng xe.

(6): Áp dụng trong các trường hợp sau:

- Khi có sự thay đổi về kết cấu khung xe (như nối táp, gia cường).

- Đối với ô tô tải có cần cẩu: Tính toán kiểm nghiệm bền dầm dọc của khung xe tại trạng thái nâng hàng gây ra mô men uốn lớn nhất về phía sau.

(7): Áp dụng đối với rơ moóc, sơ mi rơ moóc chở người.

(8): Áp dụng khi có sự thay đổi chiều dài của trục các đăng.

(9): Áp dụng đối với những nội dung tính toán kiểm nghiệm bền cho các chi tiết, tổng thành khác tùy thuộc vào đặc điểm kết cấu cụ thể của từng loại xe cơ giới cải tạo.

Trường hợp có cơ sở để kết luận sự thỏa mãn về độ bền của các chi tiết, tổng thành, hệ thống thuộc các hạng mục bắt buộc phải tính toán kiểm nghiệm bền nêu trên thì trong thuyết minh phải nêu rõ lý do của việc không tính toán kiểm nghiệm bền đối với các hạng mục này.

5) Những hướng dẫn cần thiết cho việc sử dụng xe cơ giới sau khi cải tạo;

6) Kết luận chung của bản thuyết minh;

7) Mục lục;

8) Tài liệu tham khảo trong quá trình thiết kế.

B. Bản vẽ kỹ thuật

Các bản vẽ kỹ thuật được trình bày trên giấy trắng khổ A3, theo đúng các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành, có đóng dấu tại khung tên; bản vẽ bố trí chung của xe cơ giới sau cải tạo có ký tên, đóng dấu của đại diện cơ sở thiết kế. Các bản vẽ kỹ thuật bao gồm:

1. Bản vẽ bố trí chung của xe cơ giới sau khi cải tạo;
2. Bản vẽ bố trí chung của xe cơ giới trước khi cải tạo;
3. Bản vẽ những chi tiết, hệ thống, tổng thành được cải tạo bao gồm cả hướng dẫn công nghệ và vật liệu được phép sử dụng khi cải tạo, thay thế. Đối với dây dẫn điện phải được thiết kế thể hiện vị trí lắp đặt và dây dẫn được đặt trong ống bảo vệ bằng vật liệu chống cháy; cách định vị ống bảo vệ;
4. Bản vẽ lắp đặt các chi tiết tổng thành hệ thống được cải tạo hoặc thay thế;
5. Các bản vẽ khác để làm rõ nội dung cải tạo (nếu cần).

PHỤ LỤC II
MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XE CƠ GIỚI CẢI TẠO
(Ban hành kèm theo Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM
(SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

GIẤY CHỨNG NHẬN THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XE CƠ GIỚI CẢI TẠO

Căn cứ Thông tư số/2014/TT-BGTVT ngày/...../2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM/SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI...

Chứng nhận: Hồ sơ thiết kế cải tạo ký hiệu của cho xe cơ giới:

- Biên số đăng ký (*nếu đã được cấp*):
- Số khung:
- Số động cơ:
- Nhãn hiệu - số loại:

ĐÃ ĐƯỢC CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM/SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI... THẨM ĐỊNH.

Nội dung chính của thiết kế cải tạo:

1. Ghi tóm tắt đầy đủ các nội dung thiết kế cải tạo thay đổi của xe cơ giới (thông số kỹ thuật trước cải tạo, nội dung cải tạo, thông số kỹ thuật sau cải tạo);
2. Ghi đầy đủ các quy định, yêu cầu riêng (nếu có) về:
 - Các Giấy chứng nhận (ví dụ: GCN của các thiết bị chuyên dùng);
 - Các yêu cầu về thi công, nghiệm thu;
 - Thời hạn hiệu lực.

Nơi nhận:

- Cơ sở thiết kế;
- Cơ sở cải tạo;
- Cơ quan nghiệm thu;
- Lưu: CQ TĐTK.

CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM
(SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI)
(ký tên, đóng dấu)

Số seri:

PHỤ LỤC III
MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XE CƠ GIỚI CẢI TẠO
(Ban hành kèm theo Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

(CƠ SỞ THIẾT KẾ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:
 V/v: thẩm định thiết kế

....., ngày tháng năm

Kính gửi: Cục Đăng kiểm Việt Nam/Sở Giao thông vận tải...

Căn cứ Thông tư số/2014/TT-BGTVT ngày .../.../2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

(Cơ sở thiết kế) có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ... ngày .../.../... của (cơ quan cấp); đề nghị Cục Đăng kiểm Việt Nam (Sở Giao thông vận tải) thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo sau:

- Tên thiết kế: (tên thiết kế)
- Ký hiệu thiết kế: (ký hiệu thiết kế)

1. Đặc điểm xe cơ giới:

- Biển số đăng ký (nếu đã được cấp):
- Số khung:
- Số động cơ:
- Nhãn hiệu - số loại:

2. Nội dung cải tạo chính:

(Ghi tóm tắt đầy đủ các nội dung thiết kế cải tạo thay đổi của xe cơ giới)

3. Thông số kỹ thuật trước và sau cải tạo:

STT	Thông số kỹ thuật	Đơn vị	Xe cơ giới trước cải tạo	Xe cơ giới sau cải tạo
1	Loại phương tiện			
2	Kích thước bao ngoài (dài x rộng x cao)	mm		
3	Chiều dài cơ sở	mm		
4	Vết bánh xe (trước/sau)	mm		
5	Khối lượng bản thân	kg		
6	Số người cho phép chở	người		
7	Khối lượng hàng chuyên chở CPTGGT	kg		
8	Khối lượng toàn bộ CPTGGT	kg		
.....	Các thông số kỹ thuật khác của xe cơ giới có thay đổi do cải tạo			

(Cơ sở thiết kế) xin chịu trách nhiệm về nội dung thiết kế và hồ sơ xe cơ giới cải tạo.

CƠ SỞ THIẾT KẾ
 (ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC IV
MẪU BIÊN BẢN NGHIỆM THU XUẤT XƯỞNG XE CƠ GIỚI CẢI TẠO
(Ban hành kèm theo Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

(CƠ SỞ CẢI TẠO)

Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU XUẤT XƯỞNG XE CƠ GIỚI CẢI TẠO

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm ... tại: (địa điểm) (Cơ sở cải tạo) tiến hành nghiệm thu xuất xưởng xe cơ giới cải tạo như sau:

1. Thành phần nghiệm thu gồm:

- Cán bộ kỹ thuật:

- Lãnh đạo cơ sở cải tạo:

2. Đặc điểm xe cơ giới cải tạo:

- Biển số đăng ký (nếu đã được cấp):

Nhãn hiệu - số loại:

- Số khung:

Số động cơ:

3. Căn cứ nghiệm thu: Thiết kế có ký hiệu của (Cơ sở thiết kế) đã được Cục Đăng kiểm Việt Nam/Sở Giao thông vận tải cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo số ngày.../.../...

4. Nội dung thi công cải tạo:

(Ghi tóm tắt đầy đủ các nội dung thiết kế cải tạo thay đổi của xe cơ giới)

5. Thông số kỹ thuật trước và sau cải tạo:

STT	Thông số kỹ thuật	Đơn vị	Xe cơ giới trước cải tạo	Xe cơ giới sau cải tạo	Kết quả kiểm tra
1	Loại phương tiện				
2	Kích thước bao ngoài (dài x rộng x cao)	mm			
3	Chiều dài cơ sở	mm			
4	Vết bánh xe (trước/sau)	mm			
5	Khối lượng bản thân	kg			
6	Số người cho phép chở	người			
7	Khối lượng hàng chuyên chở CPTGGT	kg			
8	Khối lượng toàn bộ CPTGGT	kg			
...	Các thông số kỹ thuật khác của xe cơ giới có thay đổi do cải tạo				

6. Kết luận: Xe cơ giới đã được cải tạo đạt yêu cầu.

Cán bộ kỹ thuật
(Ký, ghi rõ họ tên)

CƠ SỞ CẢI TẠO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC V
MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT
VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE CƠ GIỚI CẢI TẠO
(Ban hành kèm theo Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

(CƠ QUAN NGHIỆM THU ...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT
VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE CƠ GIỚI CẢI TẠO

Số:

Liên 1/2:

Biển số đăng ký:

Nơi/Năm sản xuất:

Nhân hiệu - Số loại:

Số khung:

Số động cơ:

Chủ phương tiện:

Địa chỉ chủ phương tiện:

Cơ sở thiết kế:

Ký hiệu thiết kế:

Cơ quan thẩm định thiết kế:

Số GCN:

Cơ sở thi công cải tạo:

Cơ quan cấp Đăng ký kinh doanh

Số:

Biên bản nghiệm thu xuất xưởng số:

Ngày .../.../...

Biên bản kiểm tra chất lượng ATKT & BVMT xe cơ giới cải tạo số:

Ngày .../.../...

NỘI DUNG CẢI TẠO

Ghi tóm tắt nội dung cải tạo chính của xe cơ giới và điền vào bảng sau:

CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA XE CƠ GIỚI TRƯỚC VÀ SAU CẢI TẠO

STT	Thông số kỹ thuật	Đơn vị	Xe cơ giới trước cải tạo	Xe cơ giới sau cải tạo
1	Loại phương tiện			
2	Kích thước bao ngoài (dài x rộng x cao)	mm		
3	Chiều dài cơ sở	mm		
4	Vết bánh xe (trước/sau)	mm		
5	Khối lượng bản thân	kg		
6	Số người cho phép chở (ngồi/đứng/nằm)	người		
7	Khối lượng hàng chuyên chở CPTGGT	kg		
8	Khối lượng toàn bộ CPTGGT	kg		
9	Động cơ			
....	<i>Các thông số kỹ thuật khác của xe cơ giới nếu có thay đổi do cải tạo</i>			

Giấy chứng nhận này có giá trị đến hết ngày tháng năm

....., ngày ... tháng ... năm ...

CƠ QUAN NGHIỆM THU
(ký tên, đóng dấu)

Số seri:

PHỤ LỤC VI
QUY TRÌNH CHUNG NGHIỆM THU XE CƠ GIỚI CẢI TẠO
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

1. Kiểm tra hồ sơ

- Kiểm tra sự phù hợp về trách nhiệm thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo.
- Kiểm tra nội dung cải tạo xe cơ giới và đối chiếu với các quy định cải tạo xe cơ giới tại Điều 4 của Thông tư này.
- Kiểm tra sự đầy đủ và tính hợp lệ của hồ sơ nghiệm thu xe cơ giới cải tạo theo quy định tại khoản 7 Điều 10 của Thông tư này.
- Kiểm tra và đối chiếu thông số kỹ thuật xe cơ giới cải tạo với cơ sở dữ liệu của Chương trình Quản lý kiểm định.
- Kiểm tra các giấy tờ theo yêu cầu của Cơ quan thẩm định thiết kế và các giấy tờ khác như: Giấy chứng nhận đối với các thiết bị đặc biệt, thiết bị chuyên dùng theo quy định; Giấy tờ nguồn gốc của động cơ; xuất xứ của vật tư, phụ tùng, vật liệu sử dụng trong cải tạo.

2. Thực hiện nghiệm thu

- Kiểm tra nhận dạng tổng quát: nhãn hiệu - số loại; biển số đăng ký, số khung, số động cơ, kiểu loại xe.
- Kiểm tra sự phù hợp về nội dung cải tạo của xe cơ giới so với hồ sơ thiết kế, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các quy định liên quan khác.
- Kiểm tra vị trí, lắp đặt các tổng thành, hệ thống, chi tiết liên quan đến cải tạo
- Kiểm tra số lượng, chất lượng các mối ghép, chi tiết lắp ghép, bắt chặt theo hồ sơ thiết kế.
- Kiểm tra vật liệu các chi tiết sử dụng trong cải tạo theo yêu cầu của thiết kế.
- Kiểm tra an toàn kỹ thuật, bảo vệ môi trường và sự làm việc của các hệ thống, tổng thành; các thiết bị đặc biệt, chuyên dùng sau cải tạo theo quy định.
- Kiểm tra các nội dung liên quan khác.

3. Kết luận

- Lập và in Biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo (nội dung Biên bản không cần thể hiện các nội dung không kiểm tra như: Thẻ tích làm việc, công suất của động cơ).

- Nếu kết quả nghiệm thu đạt thì in và cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo cho tổ chức, cá nhân.

4. Thời hạn nghiệm thu cải tạo xe cơ giới

Thời hạn cấp Giấy chứng nhận cải tạo là 03 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kiểm tra đạt yêu cầu

PHỤ LỤC VII
MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ NGHIỆM THU XE CƠ GIỚI CẢI TẠO
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

(CƠ SỞ CẢI TẠO)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ NGHIỆM THU XE CƠ GIỚI CẢI TẠO

(Cơ sở cải tạo) đề nghị (cơ quan nghiệm thu) kiểm tra chất lượng xe cơ giới cải tạo như sau:

1. Đặc điểm xe cơ giới cải tạo:

- Biển số đăng ký (nếu đã được cấp):
- Số khung:
- Số động cơ:
- Nhãn hiệu - số loại:

2. Căn cứ thi công cải tạo: Thiết kế có ký hiệu của (Cơ sở thiết kế) đã được Cục Đăng kiểm Việt Nam/Sở Giao thông vận tải cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo số ngày ../.../....

3. Nội dung thi công cải tạo:

(Ghi tóm tắt đầy đủ các nội dung thiết kế cải tạo thay đổi của xe cơ giới)

(Cơ sở cải tạo) xin chịu trách nhiệm về các nội dung đã được thi công trên xe cơ giới cải tạo.

CƠ SỞ CẢI TẠO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC VIII
MẪU BẢNG KÊ CÁC HỆ THỐNG, TỔNG THÀNH THAY THỂ MỚI
(Ban hành kèm theo Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

(CƠ SỞ CẢI TẠO)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

BẢNG KÊ CÁC HỆ THỐNG, TỔNG THÀNH THAY THỂ MỚI

Biên số đăng ký:

Nhãn hiệu - số loại:

Số khung:

Số động cơ:

Ký hiệu thiết kế:

TT	Tổng thành, hệ thống	Nguồn gốc			Nơi sản xuất ⁽²⁾	Số Giấy chứng nhận ⁽³⁾
		Nhập khẩu	Tự sản xuất	Mua trong nước ⁽¹⁾		
1.	Động cơ					
1.1	...					
2.	Hệ thống lái					
3.	Hệ thống phanh					
3.1	Bình khí nén					
3.2	...					
4.	Hệ thống điện, đèn chiếu sáng và tín hiệu					
4.1	Đèn chiếu sáng phía trước					
4.2					
.....						

Ghi chú:

⁽¹⁾ Đối với trường hợp sử dụng lại động cơ của xe cơ giới đã qua sử dụng thì ghi rõ biển số/số khung của xe tháo động cơ để sử dụng.

⁽²⁾ Phụ tùng nhập khẩu ghi nước sản xuất; phụ tùng mua trong nước ghi rõ tên và địa chỉ Cơ sở sản xuất.

⁽³⁾ Áp dụng với chi tiết, hệ thống, tổng thành phải có Giấy chứng nhận.

PHỤ LỤC IX
MẪU BIÊN BẢN KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG, AN TOÀN KỸ THUẬT
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE CƠ GIỚI CẢI TẠO
(Ban hành kèm theo Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

(CƠ QUAN NGHIỆM THU.....)

Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT
VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE CƠ GIỚI CẢI TẠO

- Căn cứ Thông tư số .../2014/TT-BGTVT ngày ... tháng ... năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;
- Căn cứ Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo số ... ngày ... tháng ... năm ... của Cục Đăng kiểm Việt Nam/Sở Giao thông vận tải ... thẩm định hồ sơ thiết kế kỹ hiệu ... của (Cơ sở thiết kế);
- Theo Công văn số ... và Biên bản nghiệm thu xuất xưởng số ngày ... của ... (Cơ sở cải tạo).

Hôm nay ngày ... tháng ... năm ... (cơ quan nghiệm thu....) đã tiến hành kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo như sau:

1. Thành phần kiểm tra gồm:

- Đăng kiểm viên 1:
- Đăng kiểm viên 2:
- Đại diện cơ sở cải tạo:

2. Đặc điểm xe cơ giới cải tạo:

<i>Biển số đăng ký</i>	<i>Số động cơ</i>	<i>Số khung</i>	<i>Loại phương tiện</i>	<i>Nhãn hiệu-số loại</i>
...

3. Nội dung cải tạo

(Ghi tóm tắt đầy đủ các nội dung thiết kế cải tạo, thay đổi của xe cơ giới).

4. Kết luận

.... (ghi rõ **Đạt** hoặc **Không đạt** hoặc *Yêu cầu bổ sung, sửa chữa*)

Biên bản này được lập thành 02 bản, lưu tại Đơn vị đăng kiểm xe cơ giới 01 bản và giao cho cơ sở cải tạo 01 bản.

Đăng kiểm viên 1

(ký tên)

Đăng kiểm viên 2

(ký tên)

Đại diện cơ sở cải tạo

(ký tên)

CƠ QUAN NGHIỆM THU

(ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Trong trường hợp các thành viên có ý kiến khác nhau thì phải ghi rõ ý kiến vào Kết luận.

NỘI DUNG KIỂM TRA XE CƠ GIỚI CẢI TẠO
(kèm theo Biên bản kiểm tra chất lượng ATKTK & BVMT
xe cơ giới cải tạo số)

Ghi chú: Thể hiện đầy đủ các nội dung được kiểm tra.

PHỤ LỤC X
MẪU BÁO CÁO THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI TẠO XE CƠ GIỚI
(Ban hành kèm theo Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT, ngày 31 tháng 12 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Phần báo cáo của Đơn vị đăng kiểm

CỤC ĐKVN/SỞ GTVT TỈNH ...
TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO CÔNG TÁC NGHIỆM THU XE CƠ GIỚI CẢI TẠO
Thời gian từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: - Cục Đăng kiểm Việt Nam
 - Sở Giao thông vận tải ...

I. CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE CƠ GIỚI CẢI TẠO								
TT	Số GCN cải tạo	Ngày cấp	Ký hiệu TK	Biển số đăng ký (hoặc số khung)	Biên bản nghiệm thu xuất xưởng		Biên bản Kiểm tra chất lượng ATKT & BVMT	
					Số biên bản	Ngày cấp	Số Biên bản	Ngày cấp
1.								
II. SỬ DỤNG PHÔI GCN CẢI TẠO								
Nhận mới trong kỳ	Sử dụng	Hư hỏng	Còn tồn	Ghi chú				

ĐƠN VỊ ĐĂNG KIỂM
(Lãnh đạo ký và đóng dấu)

Phân báo cáo của Sở GTVT

UBND TỈNH ...
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO CÔNG TÁC THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XE CƠ GIỚI CẢI TẠO

Thời gian từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: Cục Đăng kiểm Việt Nam

I. CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XE CƠ GIỚI CẢI TẠO							
TT	Thẩm định thiết kế		Ngày cấp	Ký hiệu TK	Biển số đăng ký (hoặc số khung)	Cơ sở thiết kế	Hệ thống, tổng thành cải tạo
	Số GCN thẩm định.	Số của Văn bản cho phép tương ứng (nếu có)					
1.							
II. SỬ DỤNG PHÔI GCN THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ							
Nhận mới trong kỳ	Sử dụng	Hư hỏng	Còn tồn	Ghi chú			

SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI..
 (Lãnh đạo ký và đóng dấu)